

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐ ;

Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Y học;

Chuyên ngành: Y học cổ truyền

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: TRẦN THÁI HÀ

2. Ngày tháng năm sinh: 17/11/1977 Nam ☒ ; ☐ Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Kim Thái, Vụ Bản, Nam Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 32B - B1 - Tập thể Khương Thượng - phường Trung Tự - Quận Đống Đa - Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): số 12 ngõ 213 phố Lạc Nghiệp phường Thanh Nhàn - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại di động: 0913378775

E-mail: phdtranthaiha@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

01/2002 - 10/2012: Bác sĩ điều trị Khoa Châm cứu dưỡng sinh Bệnh viện YHCT TW

Từ năm 2005 - 2007: Học thạc sỹ tại Trường Đại học Y Hà Nội

Từ năm 2008 - 2012: Học nghiên cứu sinh tiến sỹ tại Trường Đại học Y Hà Nội

11/2012 - 03/2016: Phó trưởng khoa Châm cứu dưỡng sinh BV YHCT TW

08/2015 - đến nay: Phó trưởng phòng Tư vấn cai nghiện thuốc lá BV YHCT TW

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

03/2016 - 10/2016: Trưởng khoa Châm cứu dưỡng sinh BV YHCT TW

11/2016 - 03/2018; Trưởng khoa Lão BV YHCT TW

04/2018 - đến nay: Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp BV YHCT TW

Từ 2015 đến nay: Giảng viên thỉnh giảng của Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

01/06/2020 đến 30/12/2020: Phó chủ nhiệm Bộ môn Khí công dưỡng sinh - xoa bóp bấm huyệt Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam

31/12/2020 đến nay: Phụ trách Bộ môn Khí công dưỡng sinh - xoa bóp bấm huyệt Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam

Từ tháng 07/2021 đến nay: Giảng viên thỉnh giảng của Khoa Y học cổ truyền Trường Đại học Y Hà Nội.

Từ tháng 9/2021 đến nay: Giảng viên thỉnh giảng của Trường Đại học Y Dược - Đại học quốc gia Hà Nội.

01/10/2021 đến nay: Phó trưởng Bộ môn Y học cổ truyền Trường Đại học Y Dược - ĐH Quốc gia Hà Nội

07/2013 - đến nay: Phó Chủ tịch Hội Thầy thuốc trẻ Hà Nội

Từ năm 2014 đến nay: Ủy viên Ban Chấp hành Hội Thấp khớp học Việt Nam

Từ năm 2021 đến nay: Ủy viên Ban thường vụ Hội Bệnh mạch máu Việt Nam

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa, Trưởng phòng.

Cơ quan công tác hiện nay: Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương

Địa chỉ cơ quan: 29 Nguyễn Bình Khiêm, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 024 3826 3616

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam,

Trường Đại học Y Hà Nội, Trường Đại học Y Dược - Đại học Quốc gia Hà Nội

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm

hết hạn nộp hồ sơ): Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 23 tháng 08 năm 2001; số văn bằng: 354532; ngành: Y, chuyên ngành: bác sỹ Y học cổ truyền; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường ĐH Y Hà Nội

- Được cấp bằng ThS ngày 07 tháng 04 năm 2008; số văn bằng: 041597; ngành: Y; chuyên ngành: Y học cổ truyền; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường ĐH Y Hà Nội

- Được cấp bằng TS ngày 01 tháng 08 năm 2012; số văn bằng: 00092; ngành: Y học; chuyên ngành: Y học cổ truyền; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường ĐH Y Hà Nội

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngàytháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Y Dược

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- **Hướng nghiên cứu 1:** Nghiên cứu, ứng dụng các phương pháp không dùng thuốc của Y học cổ truyền: điện châm, khí công dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt, tác động cột sống, cấy chỉ, nhĩ châm... kết hợp dùng thuốc Y học cổ truyền và vật lý trị liệu - phục hồi chức năng trong điều trị các bệnh thường gặp của thần kinh, cơ xương khớp, lão khoa (Hội chứng thắt lưng hông do thoát vị đĩa đệm, đau thắt lưng, đau thần kinh tọa, thoái hóa cột sống, thoái hóa khớp gối, viêm quanh khớp vai, rối loạn giấc ngủ, liệt dây VII ngoại biên...). Nghiên cứu mô tả đặc điểm lâm sàng Y học cổ truyền của các bệnh nhân bị các bệnh thường gặp của hệ thần kinh, cơ xương khớp, lão khoa.

- **Hướng nghiên cứu 2:** Nghiên cứu điều trị cai nghiện thuốc lá bằng các phương pháp không dùng thuốc Y học cổ truyền: nhĩ áp, xoa bóp bấm huyệt, khí công dưỡng sinh kết hợp với các chế phẩm thuốc Y học cổ truyền (trà nhúng thảo dược, nước súc miệng...). Bước đầu khảo sát và nghiên cứu các đặc điểm lâm sàng, thể chất Y học cổ truyền của người nghiện thuốc lá tại cộng đồng thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh.

- **Hướng nghiên cứu 3:** Nghiên cứu tính an toàn và chứng minh tác dụng dược lý trên động vật thực nghiệm của các bài thuốc Y học cổ truyền, chế phẩm thuốc Y học cổ truyền như tác dụng chống đông, cầm máu, giảm đau, chống viêm, tác dụng bảo vệ chống các tác nhân gây suy giảm sinh sản..., góp phần giải thích một phần cơ chế tác dụng của thuốc Y học cổ truyền trong điều trị bệnh lý cơ xương khớp, bệnh lý bệnh lý mạch máu não, bệnh lý trĩ, trong bệnh lý suy sinh dục nam, bệnh lý ung thư...

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn: 07 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn ThS;

- Đã hướng dẫn 01 học viên bác sỹ chuyên khoa cấp 2 bảo vệ thành công luận văn CK2;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: chủ trì 09 đề tài cấp cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 52 bài báo khoa học, trong đó 05 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Số lượng sách đã xuất bản: 02, trong đó 02 sách thuộc nhà xuất bản có uy tín;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Danh hiệu Thầy thuốc ưu tú năm 2020 do Chủ tịch nước phong tặng (QĐ số 2045/QĐ - CTN ngày 17 tháng 11 năm 2020).
- Giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông của ngành y tế năm 2022 (QĐ số: 622/QĐ - BYT ngày 15 tháng 03 năm 2022).
- Danh hiệu Thầy thuốc trẻ tiêu biểu Việt Nam năm 2011.
- Giải thưởng Đặng Thùy Trâm năm 2011.
- 08 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế Việt Nam: năm 2003 (QĐ số: 909/QĐ-BYT ngày 25 tháng 3 năm 2003); năm 2009 (QĐ số: 4614/QĐ-BYT ngày 24 tháng 11 năm 2009); năm 2011 (QĐ số: 522/QĐ-BYT ngày 23 tháng 2 năm 2011); năm 2011 (QĐ số: 1490/QĐ-BYT ngày 16 tháng 5 năm 2011); năm 2017 (QĐ số: 2740/QĐ-BYT ngày 23 tháng 6 năm 2017); năm 2019 (QĐ số: 435/QĐ-BYT ngày 31 tháng 01 năm 2019); năm 2019 (QĐ số: 1710/QĐ-BYT ngày 08 tháng 05 năm 2019); năm 2021 (QĐ số: 5445/QĐ-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021).
- 01 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ y tế nước CHDCND Lào năm 2005 (QĐ số 082 ngày 8 tháng 2 năm 2005 Bộ trưởng Bộ Y tế Lào).
- 01 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định năm 2011 (QĐ số: 1011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2011)
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 09 năm chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, cụ thể các năm: năm 2009 (QĐ số: 42 /QĐ-BVYHCTTW ngày 05/02/2010), năm 2012 (QĐ số: 60/QĐ-BVYHCTTW ngày 24/01/2013), năm 2013 (QĐ số 42/QĐ-BVYHCTTW ngày 24/01/2014), năm 2014 (QĐ số 89/QĐ-BVYHCTTW ngày 04/02/ 2015), năm 2017 (Quyết định số 26/QĐ-BVYHCTTW ngày 16/01/2018), năm 2018 (Quyết định số 31/QĐ-BVYHCTTW ngày 09/01/2019), năm 2019 (Quyết định số 11/QĐ-BVYHCTTW ngày 06/01/2020), năm 2020 (Quyết định số 32/QĐ-BVYHCTTW ngày 14/01/2021), năm 2021 (Quyết định số 26/QĐ-BVYHCTTW ngày 10/01/2022).

16. Kỷ luật (hành thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Trung thành với tổ quốc Việt Nam, có lòng yêu nước và tinh thần tự hào dân tộc, tha thiết yêu nghề. Có phẩm chất đạo đức, tư tưởng tốt, luôn có ý thức phấn đấu vươn lên, không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, y đức, y thuật, y đạo.
- Nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước.
- Đã được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng nhiệm vụ của người giảng viên.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trải qua các cương vị bác sỹ điều trị, Trưởng khoa Châm cứu xoa bóp dưỡng sinh, Trưởng khoa Lão, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp Bệnh viện, tôi đã cố gắng kết hợp tốt giữa công tác giảng dạy, công tác khám chữa bệnh cho người bệnh tại Bệnh viện và công tác nghiên cứu khoa học, luôn chú trọng kết hợp chặt chẽ hai nền YHCT và YHHĐ trong khám chữa bệnh cho nhân dân với tinh thần trách nhiệm cao, được người bệnh và đồng nghiệp tin tưởng và quý mến.

- Là một cán bộ giảng dạy có tinh thần trách nhiệm cao, tôi luôn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của giảng dạy và nghiên cứu khoa học, lên lớp đúng giờ và chuẩn bị giáo án đầy đủ. Luôn tôn trọng và yêu quý sinh viên/học viên, sẵn sàng chia sẻ và truyền đạt kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn.

- Có thái độ nghiêm túc trong giảng dạy và hướng dẫn sinh viên/học viên. Giảng dạy có chất lượng tốt, đạt hiệu quả rõ rệt.

- Tham gia giảng dạy cho nhiều đối tượng sinh viên chuyên khoa, học viên sau đại học, hướng dẫn luận văn cho các thạc sỹ, bác sỹ nội trú, bác sỹ chuyên khoa II của Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam, Trường Đại học Y Hà Nội, Trường Đại học Y Dược - ĐHQGHN, các học viên đối tượng kèm cặp của các tỉnh theo đề án 1816 của Bộ Y tế.

- Tham gia giảng dạy cho đối tượng học viên nước ngoài tại Bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương bằng tiếng Anh.

- Tham gia biên soạn giáo trình giảng dạy đại học, sau đại học của Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam, chủ biên và đồng chủ biên 02 cuốn sách tham khảo xuất bản tại Nhà xuất bản Y học.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 07 năm thâm niên đào tạo.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1.	2016-2017			01 ThS		188		188/208/135
2.	2017-2018					216		216/216/135
3.	2018-2019			01 ThS		144		144/214/135
03 năm học cuối								
4.	2019-2020			02 ThS		126	12	138/228/135

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5.	2020-2021			01 ThS 01 BSCKII		56	96	152/292/135
6.	2021-2022			02 ThS		56	96	152/292/135

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☒:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường ĐH Ngoại ngữ số bằng: 249144; năm cấp: 2003.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ☐ ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng ☐ khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK 2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/BS NT	Chính	Phụ			
1.	Lâm Ngọc Xuyên		HVCH		✓	2016-2017	Học viện YDHCTVN	Ngày 14 tháng 8 năm 2018

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HDGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

2.	Châu Thị Thanh Thảo		HVCH	✓		2018-2019	Học viện YDHCTVN	Ngày 4 tháng 7 năm 2019
3.	Phạm Hồng Ngọc		HVCH	✓		2019-2020	Học viện YDHCTVN	Ngày 28 tháng 10 năm 2020
4.	Hoàng Linh Chi		HVCH		✓	2019-2020	Đại học Y Hà Nội	Ngày 07 tháng 9 năm 2020
5.	Nguyễn Thị Ngọc		HVCH	✓		2020-2021	Học viện YDHCTVN	Ngày 17 tháng 5 năm 2021
6.	Bùi Trí Thuật		CK2	✓		2020-2021	Học viện YDHCTVN	Năm 2022
7.	Nguyễn Việt Anh		HVCH	✓		2021-2022	Học viện YDHCTVN	Năm 2022
8.	Đào Xuân Tinh		HVCH	✓		2021-2022	Học viện YDHCTVN	Năm 2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1	Giáo trình “Châm cứu dành cho hệ đại học”	GT	2017	16			1125/GXN-HVYDCT ngày 18 tháng 5 năm 2022
2	Giáo trình “Châm cứu dành cho hệ sau đại học”	GT	2017	12			1126/GXN-HVYDCT ngày 18 tháng 5 năm 2022
3	Tài liệu tham khảo “Điều trị một số chứng bệnh thường gặp trên lâm sàng bằng phương pháp	TK	Nhà xuất bản Y học - 2022	2	Đồng chủ biên		1388/GXN-HVYDCT ngày 16 tháng 6 năm 2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	châm cứu, xoa bóp, khí công dưỡng sinh”						
4	Tài liệu tham khảo “Châm cứu xoa bóp dưỡng sinh chữa và phòng một số chứng bệnh mạn tính ở người cao tuổi”	TK	Nhà xuất bản Y học - 2022	2	Chủ biên		1479/GXN-HVYDCT Ngày 24 tháng 6 năm 2022

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Đánh giá tác dụng điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoát vị đĩa đệm bằng bài thuốc Thân thống trực ứ thang kết hợp điện châm và kéo giãn cột sống	CN	Cấp Cơ sở	2010–2011	15/12/2011
2	Đánh giá tác dụng của nhĩ châm kết hợp thể châm trong điều trị bệnh nhân rối loạn giấc ngủ	PCN	Cấp Cơ sở	2017-2018	17/12/2018
3	Nghiên cứu lâm sàng hỗ trợ cai nghiện thuốc lá bằng phương pháp nhĩ	PCN	Cấp Cơ sở	2017-2018	18/12/2018

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HDGS nhà nước

	châm kết hợp xoa bóp bấm huyết và tư vấn cai nghiện thuốc lá				
4	Đánh giá tác dụng của điện châm kết hợp bài tập McGill trên bệnh nhân Hội chứng thắt lưng hông do Thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng	PCN	Cấp Cơ sở	2018-2019	27/11/2019
5	Đánh giá tác dụng phương pháp cấy chỉ huyết N3T trong điều trị rối loạn giấc ngủ	PCN	Cấp Cơ sở	2019	27/11/2019
6	Nghiên cứu đánh giá tác dụng của trà nhúng BTL kết hợp tư vấn trong điều trị cai nghiện thuốc lá	CN	Cấp cơ sở	2019-2020	08/12/2020
7	Nghiên cứu tác dụng của nhĩ áp kết hợp phương pháp luyện thở dưỡng sinh Nguyễn Văn Hưởng và tư vấn trong điều trị cai nghiện thuốc lá	PCN	Cấp Cơ sở	2019–2020	22/12/2020
8	Điều tra đánh giá nhu cầu và khả năng tiếp cận một số dịch vụ cai nghiện thuốc lá bằng Y học cổ truyền của người dân tại Hà Nội	PCN	Cấp cơ sở	2019–2020	30/12/2020
9	Nghiên cứu độc tính cấp, bán trường diễn và tác dụng giảm đau của cao lông “Cốt Vị Vương Nam Hà” trên động vật thực nghiệm	CN	Cấp cơ sở 634/QĐ- HVDHCTVN ngày 9/7/2021	2021-2022	948/QĐ- HVDCT Ngày 29/4/2022. Xếp loại kết quả: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1.	Chẩn đoán và điều trị thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng theo y học cổ truyền	2	✓	Tạp chí Đông y			399 Trang 29 - 31	28.7.2007
2.	Nghiên cứu tác dụng chống viêm cấp của cao lỏng Thân thống trực ứ trên thực nghiệm	4	✓	Tạp chí nghiên cứu y học ISSN: 0868 – 202X			Volume 71, No 6 Trang 81-86	12.2010
3.	Tác dụng giảm đau và chống viêm mạn tính của cao lỏng Thân thống trực ứ trên thực nghiệm	4	✓	Tạp chí nghiên cứu y học ISSN: 0868 – 202X			Volume 72, No 1 Trang 87-93	2.2011
4.	Tác dụng điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoát vị đĩa đệm của bài thuốc Thân thống trực ứ thang	3	✓	Tạp chí nghiên cứu y học ISSN 0868-202X			Volume 77, No 6 Trang 111-117	12.2011
5.	Tác dụng bài thuốc TK1 kết hợp xoa bóp bấm huyệt cải thiện tầm vận động của bệnh nhân thoái hoá cột sống cổ	3		Tạp chí y dược cổ truyền Việt Nam ISSN 2354 – 1334			Số đặc biệt – 2017 Trang 18 - 24	2017

6.	Nghiên cứu ảnh hưởng của cao lỏng thân thống trực ứ lên các chỉ số huyết học trên thực nghiệm	1		Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663		1100 Trang 41-43	6.2019
7.	Nghiên cứu độc tính cấp của cao lỏng "Thân thống trực ứ" trên thực nghiệm	1		Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663		1101 Trang 151-152	6.2019
8.	Nghiên cứu tác dụng điều trị liệt dây thần kinh VII ngoại biên do lạnh bằng phương pháp ôn điện châm kết hợp xoa bóp	1	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868		Tập 479 Tháng 6 số 2 - 2019 Trang 172 - 174	2019-6-5
9.	Nghiên cứu hiệu quả điều trị viêm quanh khớp vai thể đơn thuần bằng điện châm kết hợp vận động trị liệu	2	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868		Tập 479 Tháng 6 số 2 - 2019 Trang 183 - 185	2019-6-5
10.	Đánh giá tác dụng của phương pháp điện châm kết hợp xoa bóp bấm huyệt điều trị đau thắt lưng do thoái hoá đốt sống	2	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868		Tập 480 Tháng 7 số 1 & 2 - 2019 Trang 124 - 127	2019-6-17
11.	Nghiên cứu tác dụng điều trị đau thắt lưng cấp của phương pháp xông thuốc YHCT kết hợp điện châm	1	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868		Tập 480 Tháng 7 số 1 & 2 - 2019 Trang 65 - 69	2019-6-18
12.	Nghiên cứu ảnh hưởng của cao lỏng thân thống trực ứ lên	1		Tạp chí y học thực hành		1102 Trang 59-62	7.2019

	chức năng gan, thận trên thử nghiệm			ISSN: 1859 - 1663				
13.	Nghiên cứu tác dụng điều trị thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng bằng phương pháp điện châm, xoa bóp kết hợp vật lý trị liệu	1	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 481 Tháng 8 số 1 - 2019 Trang 56 - 59	2019-7-2
14.	Đánh giá tác dụng điều trị đau thắt lưng cấp do thoái hoá cột sống của phương pháp điện châm	1	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 481 Tháng 8 số 1 - 2019 Trang 126 - 128	2019-7-12
15.	Đánh giá tác dụng điều trị đau thắt lưng cấp do thoái hoá cột sống của phương pháp xông thuốc YHCT kết hợp điện châm	1	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 481 Tháng 8 số 2 - 2019 Trang 68 - 72	2019-8-1
16.	Nghiên cứu hiệu quả điều trị viêm quanh khớp vai thể đơn thuần bằng bài thuốc Quyên tỷ thang kết hợp điện châm và vận động trị liệu	2	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868			Tập 481 Tháng 8 số 2 - 2019 Trang 105 - 108	2019-8-6
17.	Bước đầu đánh giá tác dụng của phương pháp nhĩ áp kết hợp tư vấn trong cai nghiện thuốc lá	2		Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663			1106 Trang 157-158	8.2019
18.	Nghiên cứu tác dụng cải thiện tâm vận động cột sống và chức năng sinh hoạt hàng ngày trong điều	1		Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663			1107 Trang 168-170	8.3.2019

	trị hội chứng thất lưng hông do thoát vị đĩa đệm bằng điện châm kết hợp kéo giãn cột sống						
19.	Nghiên cứu tác dụng cải thiện tâm vận động cột sống và chức năng sinh hoạt hàng ngày trong điều trị hội chứng thất lưng hông do thoát vị đĩa đệm bằng y học cổ truyền kết hợp kéo giãn cột sống	1		Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663		1107 Trang 189-192	8.3.2019
20.	Nghiên cứu hiệu quả điều trị viêm quanh khớp vai bằng Y học cổ truyền kết hợp vận động trị liệu	2	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868		Tập 482 Tháng 9 số 1 -2019 Trang 70-74	2019-8-19
21.	Nghiên cứu điều trị bệnh viêm quanh khớp vai bằng điện trường cao áp	1	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868		Tập 482 Tháng 9 số 2 - 2019 Trang 61 - 64	2019-9-6
22.	Đánh giá tác dụng điều trị thoát vị đĩa đệm cột sống thất lưng bằng phương pháp điện châm kết hợp xoa bóp bấm huyệt	1	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 - 1868		Tập 482 Tháng 9 số 2 - 2019 Trang 140 - 142	2019-9-4
23.	Bước đầu đánh giá tác dụng hỗ trợ cai nghiện thuốc lá của phương pháp sử dụng nước súc	2		Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663		1108 Trang 42-43	9.2019

	miệng Boni - Smok kết hợp tư vấn cai nghiện thuốc lá							
24.	Nghiên cứu triệu chứng lâm sàng biểu hiện sau cai thuốc của bệnh nhân nghiện thuốc lá	2		Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663			1108 Trang 67-69	9.2019
25.	Bước đầu đánh giá tác dụng cai nghiện thuốc lá của phương pháp nhĩ áp kết hợp xoa bóp bấm huyệt	2	✓	Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663			1111 Trang 49-51	10.2019
26.	Mô tả đặc điểm lâm sàng ở bệnh nhân nghiện thuốc lá	2	✓	Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663			1111 Trang 64-66	10.2019
27.	Nghiên cứu tác dụng giảm đau và cải thiện độ giãn cột sống thắt lưng trong điều trị hội chứng thắt lưng hông do thoát vị đĩa đệm bằng y học cổ truyền kết hợp kéo giãn cột sống	1		Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663			1113 Trang 244- 246	10.3.2019
28.	Đặc điểm lâm sàng của bệnh nhân rối loạn giấc ngủ	2		Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663			1115 Trang 79-80	11.1.2019
29.	Đặc điểm lâm sàng bệnh nhân có hội chứng thắt lưng hông do thoát vị đĩa đệm	1		Tạp chí y học thực hành ISSN: 1859 - 1663			1118 Trang 128- 130	11.2.2019

30.	Anorectal Functional Outcomes Following Doppler-Guided Transanal Hemorrhoidal Dearterialization: Evidence from Vietnam	9		Advances in Therapy ISSN: 0741-238X	✓		Advances in Therapy volume 37, trang 1136–1144 (2020)	2020-01-29
31.	Study the therapeutic effect of capsule CTHepaB on nude mice carrying human hepatocellular carcinoma cells infected with hepatitis B virus	10		Medical Science ISSN: 2321-7359	✓		25(111), May, 2021 Trang 1218 - 1224	05 - 2021
32.	Effectiveness of auricular acupressure and breathing exercises for smoking cessation	10	✓	Medical Science ISSN: 2321-7359	✓		25(111), May, 2021 Trang 1225 – 1232	05 - 2021
33.	Protective role of TD0014 against sodium valproate-induced reproductive toxicity in male wistar rats	12	✓	Medical Science ISSN: 2321-7359	✓		25(111), May, 2021 Trang 1241 – 1247	05 - 2021
34.	A review of cost of illness in Alzheimer's research	3		Tạp chí Y Tế công cộng Vietnam Journal of Public Health ISSN 1859 – 1132			Volume 7 Iss 1 2021 p. 49-62	2021

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

35.	Nghiên cứu độc tính cấp và ảnh hưởng lên các chỉ số huyết học của siro “Cốt Vị Vương Nam Hà” trên thực nghiệm	2	✓	Tạp chí Y dược học cổ truyền Việt Nam ISSN: 1859 – 1752			Số 70 – 2021 Trang 64 - 72	2021-09-22
36.	Nghiên cứu tác dụng giảm đau của siro “Cốt Vị Vương Nam Hà” trên động vật thực nghiệm	2	✓	Tạp chí Y dược học cổ truyền Việt Nam ISSN: 1859 – 1752			Số 70 – 2021 Trang 1 - 11	2021-09-22
37.	Đánh giá tác dụng chống viêm, giảm đau và cầm máu của “Viên trĩ HV” trên động vật thực nghiệm	2	✓	Tạp chí nghiên cứu y học ISSN: 2354 – 080X			Tập 145 Số 9 (2021) Trang 10 - 20	2021-10-30
38.	Awareness and preparedness of healthcare workers against the first wave of the COVID-19 pandemic: a cross-sectional survey across 57 countries	1		PLOS ONE eISSN: 1932-6203	✓		PLOS ONE 16(12): e0258348	2021 – 12 - 22
39.	Tác dụng chống đông của viên hoàn Trân châu ngư hoàng hoàn trên thực nghiệm	4		Tạp chí nghiên cứu y học ISSN: 2354 – 080X			Tập 151 số 3 (2022) Trang 247-254	2022-03-01
40.	Nghiên cứu tác dụng của trà nhúng BTL và tư vấn trong điều trị cai nghiện thuốc lá	2	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 – 1868			Tập 509 Tháng 12 – số 2 Trang 50 - 54	2022-01-13

41.	Nghiên cứu tác dụng của nhĩ áp kết hợp phương pháp luyện thở dưỡng sinh Nguyễn Văn Hưởng và tư vấn trong điều trị cai nghiện thuốc lá	2	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 – 1868			Tập 509 Tháng 12 – số 2 Trang 91 - 95	2022-01-13
42.	Evaluation of acute and subchronic toxicity of “Tran Chau Nguu Hoang Hoan” in experimental animals	4	✓	Tạp chí nghiên cứu y học ISSN: 2354 – 080X			JMR 148 E9 (12) - 2021 Trang 38 - 47	2022-01-13
43.	Acute and subchronic oral toxicity assessments of BTL tea in experimental animals	5	✓	Tạp chí nghiên cứu y học ISSN: 2354 – 080X			JMR 148 E9 (12) - 2021 Trang 48 - 57	2022-01-13
44.	Subchronic oral toxicity of Rabella powder in experimental rats	4		Tạp chí nghiên cứu y học ISSN: 2354 – 080X			JMR 148 E9 (12) - 2021 Trang 78 - 85	2022-01-13
45.	Đặc điểm lâm sàng của bệnh nhân nghiện thuốc lá tại bệnh viện Y học cổ truyền Trung ương	2	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 – 1868			Tập 510 Tháng 1 - số 2 Trang 163 - 165	2022-01-28
46.	Đánh giá tác dụng của phương pháp kết hợp bài tập dưỡng sinh, điện châm và bài Độc hoạt ký sinh thang trong điều trị thoái hoá khớp gối	2		Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 – 1868			Tập 511 số 1 Trang 180 - 185	2022 - 02

47.	Đánh giá tác dụng phương pháp cấy chỉ huyết N3T trong điều trị rối loạn giấc ngủ	5		Bệnh viện Y học cổ truyền Trung Ương Kỷ yếu công trình khoa học chọn lọc 2017-2022			Trang 286 - 297	6.2022
48.	Đặc điểm lâm sàng và thể tạng theo y học cổ truyền của người nghiện thuốc lá tại thành phố Hà Nội	3	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 – 1868			Tập 513 – Tháng 4- Số 1 – Trang 55 - 58	2022
49.	Nghiên cứu nhu cầu cai nghiện thuốc lá bằng phương pháp y học cổ truyền của người dân thành phố Hà Nội	3	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 – 1868			Tập 513 – Tháng 4- Số 1 – Trang 108 - 111	2022
50.	Đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh nhân thoái hóa khớp gối tại Bệnh viện Đa khoa Mê Linh	2	✓	Tạp chí y học Việt Nam ISSN: 1859 – 1868			Tập 514 Tháng 5 số 2 Trang 280 - 284	2022
51.	Đặc điểm lâm sàng y học cổ truyền của người dân hút thuốc lá tại phường 5, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh	2	✓	Tạp chí Y dược cổ truyền Việt Nam ISSN 2354 – 1334			Số 03 (44)- 2022 Trang 11 - 16	2022
52.	Đặc điểm lâm sàng y học cổ truyền của bệnh nhân đau thắt lưng do thoái hóa cột sống tại trạm y tế	2	✓	Tạp chí Y dược cổ truyền Việt Nam ISSN 2354 –			Số 03 (44)- 2022 Trang 17 - 22	2022

phường 1, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh			1334				
--	--	--	------	--	--	--	--

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:
 7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
----	---	---------------------------	--	----------------------------------	------------

	TDTT				
1					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): ...

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh ☐ GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT ☐ (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh ☐ GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 ☐ CTKH ; 04 ☐ CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

.....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 ☐ CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

.....

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Trần Thái Hà